TRƯỜNG CAO ĐẲNG
CÔNG NGHIỆP BẮC NINH
Số: 07/TKB-CĐCN

THỜI KHÓA BIỂU NĂM HỌC 2026 - 2027
(Từ ngày 09/11/2026 - 22/11/2026)

STT	Lớp	Giảng viên	Mã MH, MĐ	Tên MH, MĐ	Số giờ/ buổi	Tuần 13							Tuần 14				Kỷ niệm ngày nhà giáo VN			Ghi chú
						Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	
						9/11	10/11	11/11	12/11	13/11	14/11	15/11	16/11	17/11	18/11	19/11	20/11	21/11	22/11	
1	BTSCOTO K42B1 (Lớp 12A12)		Văn hóa			105	105				105		105	105				105		
1	BTSCOTO K42B1 (Lớp 12A12)	T/Long	MĐ 26	Thực tập tại cơ sở sản xuất	8			TT	TT	TT					TT	TT	TT			Từ ngày 03/9/2026 đến hết ngày 30/11/2026
2	BTSCOTO K42B2 (Lớp 12A13)		Văn hóa			106	106				106		106	106				106		
2	BTSCOTO K42B2 (Lớp 12A13)	T/Tiến	MĐ 26	Thực tập tại cơ sở sản xuất	8			TT	TT	TT					TT	TT	TT			Từ ngày 03/9/2026 đến hết ngày 30/11/2026
3	BTSCOTO K43B1 (Lớp 11A12)		Văn hóa						206	206						206				
3	BTSCOTO K43B1 (Lớp 11A12)	T/K.Quang	MĐ 21	Bảo trì, sửa chữa trang bị điện ô tô	6	X/ĐC (ODA) - S	X/ĐC (ODA) - S						X/OTO (T2.4-D) - S	X/OTO (T2.4-D) - S						
4	BTSCOTO K43B2 (Lớp 11A13)		Văn hóa						207	207						207				
4	BTSCOTO K43B2 (Lớp 11A13)	T/Tùng	MĐ 20	BT&SC HỆ THỐNG NHIÊN LIỆU ĐỘNG CƠ DIESEL	6	X/OTO (T1-D) - S	X/OTO (T1-D) - S						X/OTO (T1-D) - S	X/OTO (T1-D) - S						
5	BT&SCOTO-K44B (Lớp 10A21, 10A22)		Văn hóa					108 305-C	305-C 306-C	305-C 306-C	101 108				108 305-C	305-C 306-C		101 108		
5	BT&SCOTO-K44B (Lớp 10A21, 10A22)	T/Tiến	MH 11	Vẽ kỹ thuật cơ khí	5	X/OTO (T2.6-D) - S							X/OTO (T2.6-D) - S							
6	CNOT01-K44B (Lớp 10A19)		Văn hóa				208-C	102	308-C		306-C			208-C	102	308-C		306-C		
6	CNOT01-K44B (Lớp 10A19)	T/K.Quang	MH 08	Kỹ thuật điện - điện tử	5					X/ĐC (ODA) - S										
6	CNOT01-K44B (Lớp 10A19)	T/Hiệu	MH 11	Vẽ kỹ thuật cơ khí	5	X/ĐC (ODA) - S							X/ĐC (ODA) - S							
7	CGKL CĐ-K15A1 (CLC)	T/Thực	MD08	Cắt gọt kim loại CNC 3: Chế tạo đồng bộ các chi tiết và cụm chi tiết bằng máy phay CNC 3 trục	8		X/CNC (ODA) - S	X/CNC (ODA) - S												
7	CGKL CĐ-K15A1 (CLC)	T/Thực	MD08	Thi kết thúc môn	4								TT CAD/CAM /CNC-S							Cắt gọt kim loại CNC 3: Chế tạo đồng bộ các chi tiết và cụm chi tiết bằng máy phay CNC 3 trục
7	CGKL CĐ-K15A1 (CLC)	T/Thiết	MD10	Chế tạo các chi tiết bằng lập trình CAD/CAM	8	TT CAD/CAM /CNC-C				TT CAD/CAM /CNC-C					TT CAD/CAM /CNC-C	TT CAD/CAM /CNC-C				
7	CGKL CĐ-K15A1 (CLC)	T/Tấn	MD10	Chế tạo các chi tiết bằng lập trình CAD/CAM	8				TT CAD/CAM /CNC-C					TT CAD/CAM /CNC-C						
8	CGKL CĐ-K15A2	K.CNCK	MĐ 31	Thực tập tốt nghiệp, MĐ 29(90h)	8															Từ 26/08/2026 đến 25/11/2026
9	CGKL CĐ-K16A1	C/Nhung	MH 06	Tiếng anh	5															
9	CGKL CĐ-K16A1	T/Ba	MD05	Cắt gọt kim loại CNC 1: Lập trình, điều khiển và bảo dưỡng các máy công cụ CNC	8	X/CNC (ODA) - C	X/CNC (ODA) - C	X/CNC (ODA) - C	X/CNC (ODA) - C	X/CNC (ODA) - C			X/CNC (ODA) - S	X/CNC (ODA) - S	X/CNC (ODA) - S	X/CNC (ODA) - S				
10	CGKL CĐ-K16A2	K.CNCK		Thực tập tốt nghiệp																Từ 28/09/2026 đến 26/12/2026
11	CGKL CĐ-K17A1 (Lớp CLC)	T/V.Hưng	MD01	Chế tạo các chi tiết, cụm chi tiết bằng dụng cụ cầm tay và bằng máy	8				P.LT (ODA) - S	P.LT (ODA) - S					P.LT (ODA) - S	P.LT (ODA) - S				
11	CGKL CĐ-K17A1 (Lớp CLC)	T/H.Thiết	MD02	Gia công các chi tiết trên máy công cụ vạn năng	8	P.TKCK 1 (ODA) - S	P.TKCK 1 (ODA) - S						P.TKCK 1 (ODA) - S	P.TKCK 1 (ODA) - S						
12	CGKL CĐ-K17A2	T/Tấn	MH 08	Thi kết thúc môn	2					P.LT-PLC (ODA)- C										Vẽ kỹ thuật
12	CGKL CĐ-K17A2	T/Toàn	MH 12	Thi kết thúc môn	2			P.LT-PLC (ODA)- C												An toàn vệ sinh lao động
12	CGKL CĐ-K17A2	C/Thu	MĐ 15	Điện kỹ thuật	6				X/CĐT 2 (ODA) - S						X/CĐT 2 (ODA) - S	X/CĐT 2 (ODA) - S				
12	CGKL CĐ-K17A2	T/D.Dũng	MH 10	Dung sai và Đo lường kỹ thuật	5	P.TH ROBOT (ODA) - S	P.TH ROBOT (ODA) - S						P.TH ROBOT (ODA) - S	P.TH ROBOT (ODA) - S						
13	CGKL K42B (Lớp 12A14+ 12A15)		Văn hóa			206, 207	206, 207				206, 207		206, 207	206, 207				206, 207		
13	CGKL K42B (Lớp 12A14+ 12A15)	T/Hoàn	MĐ 20	Phay đa giác và bánh răng trụ	8			X/PHAY (ODA) - C		X/PHAY (ODA) - C					X/PHAY (ODA) - C					
13	CGKL K42B (Lớp 12A14+ 12A15)	T/Hải	MH 06	Tiếng anh	5				308-S							306-S				
14	CGKL01-K43B (Lớp 11A10)		Văn hóa						105	105						105				
14	CGKL01-K43B (Lớp 11A10)	T/Tấn	MĐ 19	Tiện CNC	6	P.TKCK 1 (ODA) - C		P.TKCK 1 (ODA) - C					P.TKCK 1 (ODA) - C		P.TKCK 1 (ODA) - C					
15	CGKL01-K44B (Lớp 10A20)		Văn hóa			208-C		103		308-C	305-C		208-C		103			305-C		
15	CGKL01-K44B (Lớp 10A20)	T/Tấn	MH 08	Thi kết thúc môn	2		P.LT-PLC (ODA)- S													Vẽ kỹ thuật
15	CGKL01-K44B (Lớp 10A20)	T/Hoàn	MH 09	Vật liệu cơ khí	5				X/TIỆN (ODA) - S							P.LT (ODA) - C				
15	CGKL01-K44B (Lớp 10A20)	T/N.Trung	MH 06	Tiếng anh	5		305-C							305-C						
16	CN CTM CĐ-K15	K.CNCK		Thực tập tốt nghiệp 2																Từ 24/8/2026 đến hết ngày 23/11/2026
17	CN CTM CĐ-K16	K.CNCK	MĐ 27	Thực tập tốt nghiệp																Từ ngày 12/10/2026 đến hết ngày 12/01/2027
18	CN CTM CĐ-K17	C/Ngọc	MĐ 15	Điện kỹ thuật	6		X/CĐT 2 (ODA) - S	X/CĐT 2 (ODA) - S					X/CĐT 2 (ODA) - S							
18	CN CTM CĐ-K17	T/H.Thiết	MH 12	Thi kết thúc môn	2					P.TĐCK (T1-D) - S										An toàn vệ sinh lao động
18	CN CTM CĐ-K17	T/Thực	MH 10	Dung sai và Đo lường kỹ thuật	5	TT CAD/CAM /CNC-S			TT CAD/CAM /CNC-S					TT CAD/CAM /CNC-S	TT CAD/CAM /CNC-S	TT CAD/CAM /CNC-S				
19	CNOT CĐ-K15A1	T/Hiệp	MĐ 33	Thực hành chẩn đoán và sửa chữa ô tô	8			X/OTO (T2.2-D) - S	X/OTO (T2.2-D) - S	X/OTO (T2.2-D) - C				X/OTO (T2.2-D) - S		X/OTO (T2.2-D) - S				
19	CNOT CĐ-K15A1	K.CNOT	MĐ 35	Đồ án tốt nghiệp	8	ĐATN	ĐATN						ĐATN		ĐATN					
20	CNOT CĐ-K15A2	T/V.Hạnh	MĐ 33	Thực hành chẩn đoán và sửa chữa ô tô	8		X/ĐC (ODA) - S	X/ĐC (ODA) - S	X/ĐC (ODA) - S					X/ĐC (ODA) - S	X/ĐC (ODA) - S					

THỜI KHÓA BIỂU NĂM HỌC 2026 - 2027
(Từ ngày 09/11/2026 - 22/11/2026)

STT	Lớp	Giảng viên	Mã MH, MĐ	Tên MH, MĐ	Số giờ/ buổi	Tuần 13							Tuần 14				Kỷ niệm ngày nhà giáo VN			Ghi chú
						Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	
						9/11	10/11	11/11	12/11	13/11	14/11	15/11	16/11	17/11	18/11	19/11	20/11	21/11	22/11	
20	CNOT CĐ-K15A2	K.CNOT	MĐ 35	Đồ án tốt nghiệp		ĐATN				ĐATN			ĐATN			ĐATN				
21	CNOT CĐ-K16A1	C/Hoa	MH 06	Tiếng anh	5	307-S														
21	CNOT CĐ-K16A1	C/Hoa	MH 06	Thi kết thúc môn	2 Từ 13h00			307-C												Tiếng anh
21	CNOT CĐ-K16A1	C/Huyền	MH 06	Thi kết thúc môn	2 Từ 13h00			307-C												Tiếng anh
21	CNOT CĐ-K16A1	T/Hiệu	MĐ 07	Bảo vệ môi trường, sử dụng hiệu quả năng lượng và tài nguyên	6									X/ĐC (ODA) - S	X/ĐC (ODA) - S					
21	CNOT CĐ-K16A1	T/Hùng	MĐ 23	BD VA SC HỆ THỐNG NHIÊN LIỆU Đ/CO DIESEL	6								X/OTO (T2.1-D) - S			X/OTO (T2.1-D) - S				
22	CNOT CĐ-K16A2	K.CNOT	MĐ 31	Thực tập tốt nghiệp																Từ ngày 08/9/2026 đến hết ngày 09/01/2027
23	CNOT CĐ-K16A3	T/Hải	MH 06	Tiếng anh	5		X/OTO (T2.3-D) - C													Ghép lớp CNOT CĐ K16A4 cũ
23	CNOT CĐ-K16A3	T/Hải	MH 06	Thi kết thúc môn	2					101-C										Tiếng anh
23	CNOT CĐ-K16A3	C/Hoa	MH 06	Thi kết thúc môn	2					101-C										Tiếng anh
23	CNOT CĐ-K16A3	T/K.Quang	MĐ 23	BD VA SC HỆ THỐNG NHIÊN LIỆU Đ/CO DIESEL	6											X/OTO (T2.4-D) - S				
23	CNOT CĐ-K16A3	T/Phước	MĐ 07	Bảo vệ môi trường, sử dụng hiệu quả năng lượng và tài nguyên	6								X/ĐC (ODA) - S		X/ĐC (ODA) - S					
24	CNOT CĐ-K16A4 cũ	T/Hải	MH 06	Tiếng anh	5		X/OTO (T2.3-D) - C													Ghép lớp CNOT CĐ K16A3
24	CNOT CĐ-K16A4 cũ	T/Hải	MH 06	Thi kết thúc môn	2					101-C										Tiếng anh
24	CNOT CĐ-K16A4 cũ	C/Hoa	MH 06	Thi kết thúc môn	2					101-C										Tiếng anh
24	CNOT CĐ-K16A4 cũ																			Học theo biên chế lớp mới
25	CNOT CĐ-K17A1	T/Hiệu	MH 09	Thi kết thúc môn	2		X/ĐC (ODA) - C													Cơ kỹ thuật
25	CNOT CĐ-K17A1	T/Tùng	MH 10	Vật liệu cơ khí	5			X/OTO (T1-D) - S	X/OTO (T1-D) - S											
25	CNOT CĐ-K17A1	T/Tùng	MH 10	Thi kết thúc môn	2									X/OTO (T1-D) - C						Vật liệu cơ khí
25	CNOT CĐ-K17A1	T/Tùng	MH 18	Kỹ thuật chung về ô tô và công nghệ sửa chữa	5					X/OTO (T1-D) - C					X/OTO (T1-D) - S	X/OTO (T1-D) - S				
26	CNOT CĐ-K17A2	T/Long	MH 10	Vật liệu cơ khí	5	X/OTO (T2.3-D) - S	X/OTO (T2.3-D) - S						X/OTO (T2.3-D) - S	X/OTO (T2.3-D) - S						
26	CNOT CĐ-K17A2	T/Hoàng	MH 09	Cơ kỹ thuật	5					X/OTO (T2.4-D) - S					X/OTO (T2.4-D) - S					
26	CNOT CĐ-K17A2	T/Hiệu	MH 11	Dung sai và Đo lường kỹ thuật	5			X/ĐC (ODA) - S	X/ĐC (ODA) - S							X/ĐC (ODA) - S				
27	CNOT CĐ-K17A3	T/K.Quang	MH 09	Cơ kỹ thuật	5				X/ĐC (ODA) - S											
27	CNOT CĐ-K17A3	T/K.Quang	MH 09	Thi kết thúc môn	2										X/OTO (T2.4-D) - S					Cơ kỹ thuật
27	CNOT CĐ-K17A3	T/V.Hạnh	MH 11	Dung sai và Đo lường kỹ thuật	5	X/ĐC (ODA) - S				X/ĐC (ODA) - S			X/ĐC (ODA) - S			X/ĐC (ODA) - S				
27	CNOT CĐ-K17A3	T/Tiến	MH 10	Vật liệu cơ khí	5		X/OTO (T2.4-D) - S	X/OTO (T2.4-D) - S						X/OTO (T2.4-D) - S						
28	CNOT CĐ-K17A4	T/Hiệp	MH 11	Dung sai và Đo lường kỹ thuật	5	X/OTO (T2.3-D) - S	X/OTO (T2.3-D) - S						X/OTO (T2.3-D) - S		X/OTO (T2.3-D) - S					
28	CNOT CĐ-K17A4	T/Hoàng	MH 09	Cơ kỹ thuật	5			X/OTO (T2.1-D) - S	X/OTO (T2.1-D) - S					X/OTO (T2.1-D) - S		X/OTO (T2.1-D) - S				
29	CNTT CĐ-K15	T/Quang	MĐ 19	Thiết kế đa phương tiện	8					204-C						203-S				
29	CNTT CĐ-K15	T/Đăng	MH 24	Quản lý dự án CNTT	5		205-C						302-C	302-C						
29	CNTT CĐ-K15	C/Xuân	MĐ 22	Lập trình Android	8	203-C		203-C	203-C						203-C					
30	CNTT CĐ-K16A1	K.KH-KT-CNTT	MĐ 26	Thực tập tốt nghiệp																Từ ngày 08/9/2026 đến hết ngày 07/12/2026
31	CNTT CĐ-K16A2	K.KH-KT-CNTT	MĐ 26	Thực tập tốt nghiệp																Từ ngày 08/9/2026 đến hết ngày 07/12/2026
32	CNTT CĐ-K17A1	C/Hoa	MH 06	Tiếng anh	5			307-S	307-S					307-S	307-S					
32	CNTT CĐ-K17A1	C/Xuân	MH 05	Tin học	5		203-C						Trực tuyến							
32	CNTT CĐ-K17A1	C/Hân	MH 01	Giáo dục chính trị	5	305-S														
32	CNTT CĐ-K17A1	T/Lương	MH09	Mạng máy tính	5															
33	CNTT CĐ-K17A2	T/Hà	MH 03	Giáo dục thể chất	4	TTVH-C		TTVH-C							TTVH-S					
33	CNTT CĐ-K17A2	C/Xuân	MH 05	Tin học	5					203-C				Trực tuyến		203-C				
33	CNTT CĐ-K17A2	C/Hân	MH 01	Giáo dục chính trị	5				Hội trường B-C				Hội trường B-S							
33	CNTT CĐ-K17A2	T/Lương	MH09	Mạng máy tính	5															
34	CNTT K42B1 (Lớp 12A14)		Văn hóa			206	206				206		206	206				206		
34	CNTT K42B1 (Lớp 12A14)	C/Lợi	MĐ 13	lắp đặt bảo dưỡng hệ thống thiết bị văn phòng	8			204-S												
34	CNTT K42B1 (Lớp 12A14)	C/Lợi	MĐ 13	lắp đặt bảo dưỡng hệ thống thiết bị văn phòng	2				204-S											
34	CNTT K42B1 (Lớp 12A14)	C/Lợi	MĐ 13	Thi kết thúc môn	4											204-S				lắp đặt bảo dưỡng hệ thống thiết bị văn phòng

THỜI KHÓA BIỂU NĂM HỌC 2026 - 2027
(Từ ngày 09/11/2026 - 22/11/2026)

STT	Lớp	Giảng viên	Mã MH, MĐ	Tên MH, MĐ	Số giờ/ buổi	Tuần 13							Tuần 14				Kỷ niệm ngày nhà giáo VN			Ghi chú
						Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	
						9/11	10/11	11/11	12/11	13/11	14/11	15/11	16/11	17/11	18/11	19/11	20/11	21/11	22/11	
34	CNTT K42B1 (Lớp 12A14)	T/Đăng	MĐ 13	Thi kết thúc môn	4											204-S				lắp đặt bảo dưỡng hệ thống thiết bị văn phòng
34	CNTT K42B1 (Lớp 12A14)	T/Đăng	MĐ 14	Thiết kế và xây dựng hệ thống mạng	8					205-C					205-C					
35	CNTT K42B2 (Lớp 12A15)		Văn hóa			207	207				207		207	207				207		
35	CNTT K42B2 (Lớp 12A15)	C/Lợi	MĐ 16	Quản trị CSDL với SQL sever	8					204-S					204-S					
35	CNTT K42B2 (Lớp 12A15)	C/H.Vân	MĐ 12	Lắp ráp bảo trì máy tính	8			205-S	205-C							205-C				
36	CNTT01-K43B1 (Lớp 11A7+11A8)		Văn hóa						102, 103	102, 103						102, 103				
36	CNTT01-K43B1 (Lớp 11A7+11A8)	T/D.Anh	MH11	Cơ sở dữ liệu	5	205-C														Ghép CNTT01-K43B2
36	CNTT01-K43B1 (Lớp 11A7+11A8)	T/D.Anh	MH11	Thi kết thúc môn	2										106-C					Cơ sở dữ liệu
36	CNTT01-K43B1 (Lớp 11A7+11A8)	T/Quang	MH11	Thi kết thúc môn	2										106-C					Cơ sở dữ liệu
36	CNTT01-K43B1 (Lớp 11A7+11A8)	T/Dự	MĐ13	Lắp ráp, bảo trì và bảo dưỡng thiết bị văn phòng	6			205-C					205-C	205-C						
37	CNTT01-K43B2 (Lớp 11A14)		Văn hóa						208	208						208				
37	CNTT01-K43B2 (Lớp 11A14)	T/D.Anh	MH11	Cơ sở dữ liệu	5	205-C														Ghép CNTT01-K43B1
37	CNTT01-K43B2 (Lớp 11A14)	T/D.Anh	MH11	Thi kết thúc môn	2										106-C					Cơ sở dữ liệu
37	CNTT01-K43B2 (Lớp 11A14)	T/Quang	MH11	Thi kết thúc môn	2										106-C					Cơ sở dữ liệu
37	CNTT01-K43B2 (Lớp 11A14)	C/Lợi	MĐ13	Lắp ráp, bảo trì và bảo dưỡng thiết bị văn phòng	6		204-S						204-S							
38	CNTT01-K44B1 (Lớp 10A15)		Văn hóa					208	108-C	108-C	P.TV-T4-S				208	108-C		P.TV-T4-S		
38	CNTT01-K44B1 (Lớp 10A15)	T/Dự	MH08	Cấu trúc máy tính	5	208-S	208-S													Ghép CNTT K44B2
38	CNTT01-K44B1 (Lớp 10A15)	C/Lợi	MH 09	Mạng máy tính	5									208-S						Ghép CNTT K44B2
39	CNTT01-K44B2 (Lớp 10A15)		Văn hóa					208	108-C	108-C	P.TV-T4-S				208	108-C		P.TV-T4-S		
39	CNTT01-K44B2 (Lớp 10A15)	T/Dự	MH08	Cấu trúc máy tính	5	208-S	208-S													Ghép CNTT K44B1
39	CNTT01-K44B2 (Lớp 10A15)	C/Lợi	MH 09	Mạng máy tính	5									208-S						Ghép CNTT K44B1
39	Cơ điện tử CĐ-K15A1	K.CNCK		Thực tập tốt nghiệp																Từ ngày 05/10/2026 đến hết ngày 31/12/2026
40	Cơ điện tử CĐ-K15A2	K.CNCK	MĐ 31	Thực tập tốt nghiệp																Từ 10/08/2026 đến 09/11/2026
40	Cơ điện tử CĐ-K15A2	K.CNCK	MĐ 31	Đồ án tốt nghiệp	8				ĐATN	ĐATN					ĐATN					
40	Cơ điện tử CĐ-K15A2	T/D.Anh	MH 05	Tin học	5		302-C	302-C					302-S	302-S		302-S				
41	Cơ điện tử CĐ-K16A1	Trung tâm đào tạo Công ty Goertek	MĐ 21	Vi điều khiển	6	ĐN	ĐN	ĐN	ĐN	ĐN			ĐN	ĐN				41		Học tại Doanh nghiệp
41	Cơ điện tử CĐ-K16A1	Trung tâm đào tạo Công ty Goertek	MĐ 21	Thi kết thúc môn	4											ĐN				Vi điều khiển
42	Cơ điện tử CĐ-K16A2	K.CNCK		Thực tập tốt nghiệp																Từ ngày 25/9/2026 đến hết ngày 25/12/2026
43	Cơ điện tử CĐ-K16A3	K.CNCK		Thực tập tốt nghiệp																Từ ngày 25/9/2026 đến hết ngày 25/12/2026
44	Cơ điện tử CĐ-K17A1 (Lớp CLC)	T/V.Hưng	MĐ01	Gia công các chi tiết bằng dụng cụ cầm tay	8	P.LT (ODA) - S	P.LT (ODA) - S						P.LT (ODA) - S	P.LT (ODA) - S						
44	Cơ điện tử CĐ-K17A1 (Lớp CLC)	T/Nghiêm	MĐ02	Phân tích mạch điện, điện tử và các phần tử	8			P.TH HTCĐT (ODA) - S	P.TH HTCĐT (ODA) - S	P.TH HTCĐT (ODA) - S					P.TH HTCĐT (ODA) - S	P.TH HTCĐT (ODA) - S				
45	Cơ điện tử CĐ-K17A2 (GT)	T/Đức	MH 03	Giáo dục thể chất	4															
45	Cơ điện tử CĐ-K17A2 (GT)	T/Hoàn	MH 10	Dung sai và Đo lường kỹ thuật	5	X/PHAY (ODA) - S	X/PHAY (ODA) - S						X/PHAY (ODA) - S	X/PHAY (ODA) - S						
45	Cơ điện tử CĐ-K17A2 (GT)	T/Đ.Dũng	MH 08	Vẽ kỹ thuật	5			X/PHAY (ODA) - S	X/PHAY (ODA) - S	X/PHAY (ODA) - S					X/PHAY (ODA) - S	X/PHAY (ODA) - S				
46	Cơ điện tử CĐ-K17A3	T/Toàn	MH 09	Thi kết thúc môn	2	P.TH ROBOT (ODA) - C														Vật liệu cơ khí và bán dẫn
46	Cơ điện tử CĐ-K17A3	T/Toàn	MĐ 17	Điện kỹ thuật	6				P.LT-PLC (ODA)- S	P.LT-PLC (ODA)- S					P.LT-PLC (ODA)- S	P.LT-PLC (ODA)- S				
46	Cơ điện tử CĐ-K17A3	T/Thiết	MH 12	An toàn vệ sinh lao động	5		X/TIỆN (ODA) - C	X/TIỆN (ODA) - C					X/TIỆN (ODA) - C	X/TIỆN (ODA) - C						
47	ĐCN CĐ-K15A1	C/T.Xuân	MH 01	Giáo dục chính trị	5	504-S							208-S							
47	ĐCN CĐ-K15A1	C/Hồng	MĐ 25	Điều khiển lập trình cỡ nhỏ	8		505-S	505-S	505-S					505-S	505-S	505-S				
47	ĐCN CĐ-K15A1	Khoa Điện-Điện tử		Đồ án tốt nghiệp	8					ĐATN										
48	ĐCN CĐ-K15A2	C/Thúy	MĐ 25	Điều khiển lập trình cỡ nhỏ	8			405-S	405-S	405-S					405-S	405-S				
48	ĐCN CĐ-K15A2	Khoa Điện-Điện tử		Đồ án tốt nghiệp	8	ĐATN	ĐATN						ĐATN	ĐATN						
49	ĐCN CĐ-K15A3	T/Vui	MĐ 28	Hệ thống SCADA	8	P.TH TĐH-S							P.TH TĐH-C							
49	ĐCN CĐ-K15A3	Khoa Điện-Điện tử		Đồ án tốt nghiệp	8		ĐATN	ĐATN	ĐATN	ĐATN				ĐATN	ĐATN	ĐATN				
50	ĐCN CĐ-K15A5	T/Khoa	MĐ 28	Hệ thống SCADA	8				P.TH TĐH-C	P.TH TĐH-C					P.TH TĐH-C	P.TH TĐH-C				
50	ĐCN CĐ-K15A5	C/H.Vân	MH 05	Tin học	5	205-S	205-S						Trực tuyến							Ghép ĐTCN K16A1

THỜI KHÓA BIỂU NĂM HỌC 2026 - 2027
(Từ ngày 09/11/2026 - 22/11/2026)

STT	Lớp	Giảng viên	Mã MH, MĐ	Tên MH, MĐ	Số giờ/ buổi	Tuần 13							Tuần 14				Kỷ niệm ngày nhà giáo VN			Ghi chú
						Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	
						9/11	10/11	11/11	12/11	13/11	14/11	15/11	16/11	17/11	18/11	19/11	20/11	21/11	22/11	
50	ĐCN CĐ-K15A5	Khoa Điện-Điện tử	MĐ 30	Đồ án tốt nghiệp	8			ĐATN						ĐATN						
51	ĐCN CĐ-K16A1	Khoa Điện-Điện tử	MĐ 25	Thực tập tốt nghiệp																Từ 17/8/2026 đến 17/11/2026
51	ĐCN CĐ-K16A1	Khoa Điện-Điện tử	MĐ 25	Báo cáo TTTN											BCTT	BCTT	BCTT			
52	ĐCN CĐ-K16A2	Khoa Điện-Điện tử	MĐ 25	Thực tập tốt nghiệp																Từ ngày 11/9/2026 đến hết ngày 10/12/2026
53	ĐCN CĐ-K16A3	T/Minh	MĐ 17	Điều khiển khí nén- thủy lực	6	P.CĐT-S	P.CĐT-S						P.CĐT-S	P.CĐT-S						
53	ĐCN CĐ-K16A3	C/Thương	MĐ 16	Kỹ thuật cảm biến	6				405-C	405-C					503-S					
53	ĐCN CĐ-K16A3	C/M.Anh	MH 06	Tiếng anh	5			104-S								503-S				
54	ĐCN CĐ-K16A4	Khoa Điện-Điện tử	MĐ 25	Thực tập tốt nghiệp																Từ ngày 11/9/2026 đến hết ngày 10/12/2026
55	ĐCN CĐ-K16A5	Khoa Điện-Điện tử	MĐ 25	Thực tập tốt nghiệp																Từ 17/8/2026 đến 17/11/2026
55	ĐCN CĐ-K16A5	Khoa Điện-Điện tử	MĐ 25	Báo cáo TTTN											BCTT	BCTT	BCTT			
56	ĐCN CĐ-K16A6	Khoa Điện-Điện tử	MĐ 25	Thực tập tốt nghiệp																Từ 17/8/2026 đến 17/11/2026
56	ĐCN CĐ-K16A6	Khoa Điện-Điện tử	MĐ 25	Báo cáo TTTN											BCTT	BCTT	BCTT			
57	ĐCN CĐ-K16A7 (GT)	C/Hằng	MĐ 18	Điện tử công suất	6	Goertek	Goertek	Goertek	Goertek	Goertek			Goertek	Goertek	Goertek					
57	ĐCN CĐ-K16A7 (GT)	C/Hằng	MĐ 20	Điều khiển lập trình cỡ nhỏ	6											Goertek				
58	ĐCN CĐ-K16A8	C/Ninh	MH 06	Tiếng anh	5	P.TV-T4-S	P.TV-T4-S						P.TV-T4-S							Ghép TĐH K16A1
58	ĐCN CĐ-K16A8	T/Hậu	MĐ 17	Điều khiển khí nén- thủy lực	6			P.CĐT-S	P.CĐT-C	P.CĐT-C				P.CĐT-C	P.CĐT-C					
59	ĐCN CĐ-K17A1	T/Nhung	MĐ 09	Đo lường điện - điện tử	6	502-S	502-S						502-S							
59	ĐCN CĐ-K17A1	T/Nhung	MĐ 09	Thi kết thúc môn	4 Từ 13h00											502-C				Đo lường điện - điện tử
59	ĐCN CĐ-K17A1	T/Hậu	MĐ 09	Thi kết thúc môn	4 Từ 13h00											502-C				Đo lường điện - điện tử
59	ĐCN CĐ-K17A1	T/M.Đức	MH 06	Tiếng anh	5				306-S						206-C					
59	ĐCN CĐ-K17A1	T/Hà	MH 03	Giáo dục thể chất	4			TTVH-S		TTVH-S				TTVH-C						
60	ĐCN CĐ-K17A2	T/Hạnh	MĐ 10	Khí cụ điện	6	501-C	501-C	501-C					501-S	501-S	501-S					
60	ĐCN CĐ-K17A2	T/Hà	MH 03	Giáo dục thể chất	4				TTVH-C							TTVH-C				
61	ĐCN CĐ-K17A3	C/Trang	MH 06	Tiếng anh	5	406-C							505-S							
61	ĐCN CĐ-K17A3	T/Hà	MH 03	Giáo dục thể chất	4		STNT-S							STNT-S						
61	ĐCN CĐ-K17A3	T/M.Hùng	MĐ 09	Đo lường điện - điện tử	6				406-S	406-S						303-S				
61	ĐCN CĐ-K17A3	C/Nga	MĐ 10	Khí cụ điện	6			404-S							404-S					
62	ĐCN CĐ-K17A4	C/Hiền	MĐ 09	Đo lường điện - điện tử	5	507-C														
62	ĐCN CĐ-K17A4	C/Hiền	MĐ 09	Thi kết thúc môn	4										406-S					Đo lường điện - điện tử
62	ĐCN CĐ-K17A4	T/Nhung	MĐ 09	Thi kết thúc môn	4										406-S					Đo lường điện - điện tử
62	ĐCN CĐ-K17A4	T/M.Đức	MH 06	Tiếng anh	5			207-S								305-S				
62	ĐCN CĐ-K17A4	T/Hà	MH 03	Giáo dục thể chất	4					TTVH-C										
62	ĐCN CĐ-K17A4	C/Nga	MĐ 10	Khí cụ điện	6		404-S		404-S				404-C	404-C						
63	ĐCN CĐ-K17A5	T/D.Hưng	MĐ 09	Thi kết thúc môn	4 Từ 13h00	402-C														Đo lường điện - điện tử
63	ĐCN CĐ-K17A5	T/Hậu	MĐ 09	Thi kết thúc môn	4 Từ 13h00	402-C														Đo lường điện - điện tử
63	ĐCN CĐ-K17A5	C/Trang	MH 06	Tiếng anh	5		305-S	305-S							308-S					
63	ĐCN CĐ-K17A5	T/Năng	MĐ 10	Khí cụ điện	6				408-S	408-S			408-S	408-S						
64	ĐCN CĐ-K17A6	T/D.Hưng	MĐ 09	Thi kết thúc môn	4 Từ 13h00		507-C													Đo lường điện - điện tử
64	ĐCN CĐ-K17A6	T/Hậu	MĐ 09	Thi kết thúc môn	4 Từ 13h00		507-C													Đo lường điện - điện tử
64	ĐCN CĐ-K17A6	C/Tâm	MH 01	Giáo dục chính trị	5	501-S		501-S	501-S				501-C	501-C	501-C					
64	ĐCN CĐ-K17A6	T/Phượng	MĐ 10	Khí cụ điện	6					501-S						501-S				
65	ĐCN CĐ-K17A7	C/Ninh	MH 06	Tiếng anh	5															
65	ĐCN CĐ-K17A7	C/T.Xuân	MH 01	Giáo dục chính trị	5				Hội trường B-S	108-S					Hội trường B-S	108-S				
65	ĐCN CĐ-K17A7	C/L.Hiền	MĐ 09	Đo lường điện - điện tử	6	406-S	406-S						406-S	406-C						
66	ĐCN CĐ-K17A8 (LS)	T/Đức	MH 03	Thi kết thúc môn	2		TTVH-C													Giáo dục thể chất
66	ĐCN CĐ-K17A8 (LS)	T/Hà	MH 03	Thi kết thúc môn	2		TTVH-C													Giáo dục thể chất

THỜI KHÓA BIỂU NĂM HỌC 2026 - 2027
(Từ ngày 09/11/2026 - 22/11/2026)

STT	Lớp	Giảng viên	Mã MH, MĐ	Tên MH, MĐ	Số giờ/ buổi	Tuần 13							Tuần 14				Kỷ niệm ngày nhà giáo VN			Ghi chú
						Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	
						9/11	10/11	11/11	12/11	13/11	14/11	15/11	16/11	17/11	18/11	19/11	20/11	21/11	22/11	
66	ĐCN CĐ-K17A8 (LS)	T/N.Trung	MH 06	Tiếng anh	5	307-C		106-C					306-S		401-S					
66	ĐCN CĐ-K17A8 (LS)	T/Đoàn	MĐ 09	Đo lường điện - điện tử	6				401-S	401-S				401-S		401-S				
67	ĐCN CĐ-K17A9	T/Đức	MH 03	Giáo dục thể chất	4	STNT-S				STNT-S						STNT-C				
67	ĐCN CĐ-K17A9	T/Bắc	MĐ 10	Khí cụ điện	6				403-S				404-S	404-S						
67	ĐCN CĐ-K17A9	C/Huyền	MH 06	Tiếng anh	5		306-S								207-S					
68	ĐCN CĐ-K17A10 (GT)	T/H.Bắc	MĐ 13	Kỹ thuật điện tử	6	402-S	402-S	402-S					402-S	402-S						
68	ĐCN CĐ-K17A10 (GT)	T/Dự	MH 05	Tin học	5				205-S	205-S					Trực tuyến	205-S				
69	ĐCN K42B1 (Lớp 12A9)		Văn hóa			102	102				102		102	102				102		
69	ĐCN K42B1 (Lớp 12A9)	T/Năng	MĐ 20	Điện tử công suất	8			406-S								406-S				
69	ĐCN K42B1 (Lớp 12A9)	Khoa Điện-Điện tử	MĐ 24	Thực tập tốt nghiệp	8				TTTN	TTTN					TTTN		TTTN			
70	ĐCN K42B2 (Lớp 12A9+12A10)		Văn hóa			102, 103	102, 103				102, 103		102, 103	102, 103				102, 103		
70	ĐCN K42B2 (Lớp 12A9+12A10)	Khoa Điện-Điện tử	MĐ 24	Thực tập tốt nghiệp	8			TTTN		TTTN					TTTN					
70	ĐCN K42B2 (Lớp 12A9+12A10)	T/Đăng	MH 05	Tin học	5				302-C							302-C				
71	ĐCN01-K43B1 (Lớp 11A7)		Văn hóa						102	102						102				
71	ĐCN01-K43B1 (Lớp 11A7)	C/Huyền	MH 06	Thi kết thúc môn	2 Từ 15h00			307-C												Ghép ĐCNK43B2
71	ĐCN01-K43B1 (Lớp 11A7)	C/Hoa	MH 06	Thi kết thúc môn	2 Từ 15h00			307-C												Ghép ĐCNK43B2
72	ĐCN01-K43B2 (Lớp 11A8)		Văn hóa						103	103						103				
72	ĐCN01-K43B2 (Lớp 11A8)	C/Huyền	MH 06	Thi kết thúc môn	2 Từ 15h00			307-C												Ghép ĐCNK43B1
72	ĐCN01-K43B2 (Lớp 11A8)	C/Hoa	MH 06	Thi kết thúc môn	2 Từ 15h00			307-C												Ghép ĐCNK43B1
73	ĐCN02-K43B3 (Lớp 11A9)		Văn hóa						104	104						104				
73	ĐCN02-K43B3 (Lớp 11A9)																			
74	ĐCN02-K43B4 (Lớp 11A9)		Văn hóa						104	104						104				
74	ĐCN02-K43B4 (Lớp 11A9)	C/Vân	MĐ 12	Máy điện	6	304-C	304-C	404-C					304-C	304-C	304-C					
75	ĐCN01-K44B1 (Lớp 10A16)		Văn hóa			108-C	108-C	P.TV-T4			305-S		108-C	108-C	P.TV-T4			305-S		
75	ĐCN01-K44B1 (Lớp 10A16)	C/Hiền	MĐ 12	Máy điện	6				408-C	408-C						408-C				
76	ĐCN01-K44B2 (Lớp 10A16, 10A17)		Văn hóa			108-C 306-C	108-C 306-C	P.TV-T4 306-C			305-S 307		108-C 306-C	108-C 306-C	P.TV-T4 306-C			305-S 307		
76	ĐCN01-K44B2 (Lớp 10A16, 10A17)	C/Nga	MĐ 10	Khí cụ điện	6					404-S						404-S				
77	ĐTCN CĐ-K15A1	T/Trung	MĐ 09	Kiểm tra và vận hành hệ thống với các bộ điều khiển và điều chỉnh	8	ROBOT-S	ROBOT-S													
77	ĐTCN CĐ-K15A1	T/Trung	MĐ 09	Thi kết thúc môn	8								ROBOT-S							Kiểm tra và vận hành hệ thống với các bộ điều khiển và điều chỉnh
77	ĐTCN CĐ-K15A1	T/Hậu	MĐ 09	Thi kết thúc môn	8								ROBOT-S							Kiểm tra và vận hành hệ thống với các bộ điều khiển và điều chỉnh
77	ĐTCN CĐ-K15A1	T/Vui	MĐ 08	Cấu hình và lập trình cho hệ thống tự động hóa	8			P.TH TĐH-S	P.TH TĐH-S	P.TH TĐH-S				P.TH TĐH-C	P.TH TĐH-S	P.TH TĐH-S				
78	ĐTCN CĐ-K15A2	C/Thu 87	MĐ 25	Lắp đặt bảo dưỡng hệ thống cơ điện tử	8	301-C	301-C	301-C	301-C				301-S	301-S	301-S					
78	ĐTCN CĐ-K15A2	Khoa Điện-Điện tử	MĐ 29	Đồ án tốt nghiệp	8					ĐATN						ĐATN				
79	ĐTCN CĐ-K15A3	T/Huấn	MĐ 25	Lắp đặt bảo dưỡng hệ thống cơ điện tử	6	107-S														
79	ĐTCN CĐ-K15A3	T/Trung	MĐ 25	Hệ thống SCADA	8									ROBOT-S						
79	ĐTCN CĐ-K15A3	Khoa Điện-Điện tử	MĐ 29	Đồ án tốt nghiệp	8		ĐATN	ĐATN	ĐATN	ĐATN			ĐATN		ĐATN	ĐATN				
80	ĐTCN CĐ-K15A4	T/Khoa	MĐ 26	Hệ thống SCADA	8		P.TH TĐH-C	P.TH TĐH-C					P.TH TĐH-S	P.TH TĐH-S						
80	ĐTCN CĐ-K15A4	Khoa Điện-Điện tử	MĐ 29	Đồ án tốt nghiệp	8	ĐATN			ĐATN	ĐATN					ĐATN	ĐATN				
82	ĐTCN CĐ-K16A1	T/Vui	MĐ 08	Cấu hình và lập trình cho hệ thống tự động hóa	8			P.TH TĐH-S	P.TH TĐH-S	P.TH TĐH-S				P.TH TĐH-C	P.TH TĐH-S	P.TH TĐH-S				
82	ĐTCN CĐ-K16A1	C/H.Vân	MH 05	Tin học	5	205-S	205-S						Trực tuyến							Ghép ĐCN K15A5
83	ĐTCN CĐ-K16A2	Khoa Điện-Điện tử	MĐ 26	Thực tập tốt nghiệp																Từ ngày 11/9/2026 đến hết ngày 10/12/2026
84	ĐTCN CĐ-K16A3	T/Hải	MH 06	Tiếng anh	5	503-S		503-S					503-S	503-S						
84	ĐTCN CĐ-K16A3	C/Quyên	MĐ 19	Kỹ thuật cảm biến	6		503-S		503-S							506-C				
84	ĐTCN CĐ-K16A3	T/H.Bắc	MĐ 16	Lắp ráp và đóng gói mạch điện tử	6					507-S					507-S					
85	ĐTCN CĐ-K16A4	Khoa Điện-Điện tử	MĐ 26	Thực tập tốt nghiệp																Từ 17/8/2026 đến 17/11/2026
85	ĐTCN CĐ-K16A4	Khoa Điện-Điện tử		Báo cáo TTTN											BCTT	BCTT				

THỜI KHÓA BIỂU NĂM HỌC 2026 - 2027
(Từ ngày 09/11/2026 - 22/11/2026)

STT	Lớp	Giảng viên	Mã MH, MĐ	Tên MH, MĐ	Số giờ/ buổi	Tuần 13							Tuần 14				Kỷ niệm ngày nhà giáo VN			Ghi chú
						Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	
						9/11	10/11	11/11	12/11	13/11	14/11	15/11	16/11	17/11	18/11	19/11	20/11	21/11	22/11	
86	ĐTCN CĐ-K16A5	C/Hồng	MĐ 20	Thi kết thúc môn	4					503-S										Điều khiển điện khí nén
86	ĐTCN CĐ-K16A5	T/D.Hưng	MĐ 20	Thi kết thúc môn	4					503-S										Điều khiển điện khí nén
86	ĐTCN CĐ-K16A5	C/Thảo	MĐ 19	Kỹ thuật cảm biến	6	405-C	405-C	405-C					405-C	405-C	405-C	405-C				
86	ĐTCN CĐ-K16A5	C/Tâm	MH 02	Thi kết thúc môn	2 Từ 13h30				P.TV-T4-C											Pháp luật
86	ĐTCN CĐ-K16A5	C/T.Xuân	MH 02	Thi kết thúc môn	2 Từ 13h30				P.TV-T4-C											Pháp luật
87	ĐTCN CĐ-K17A1 (Chất lượng cao)	T/Hạnh	MĐ 02	Lắp đặt hệ thống cung cấp điện	8				502-S	502-S						502-S				
87	ĐTCN CĐ-K17A1 (Chất lượng cao)	T/Vui	MĐ 04	Kỹ thuật điều khiển và hệ thống công nghệ thông tin cơ bản	8		506-S													
87	ĐTCN CĐ-K17A1 (Chất lượng cao)	T/Trung	MĐ 01	Kỹ thuật điện cơ bản	8			506-S							506-S					
87	ĐTCN CĐ-K17A1 (Chất lượng cao)	C/Quyên	MĐ 01	Kỹ thuật điện cơ bản	8	506-S							506-S	506-S						
88	ĐTCN CĐ-K17A2	T/D.Hưng	MĐ 09	Thi kết thúc môn	4 Từ 13h00					507-C										Đo lường điện - điện tử
88	ĐTCN CĐ-K17A2	C/Hồng	MĐ 09	Thi kết thúc môn	4 Từ 13h00					507-C										Đo lường điện - điện tử
88	ĐTCN CĐ-K17A2	T/Huề	MĐ 12	Máy điện	6	504-C							504-C							
88	ĐTCN CĐ-K17A2	C/Thương	MĐ 13	Kỹ thuật mạch điện tử	6			504-S								504-S				
88	ĐTCN CĐ-K17A2	C/Hân	MH 01	Giáo dục chính trị	5		504-S							504-S	504-S					
89	ĐTCN CĐ-K17A3	T/V.Thực	MH 11	Vật liệu điện từ và linh kiện	5			106-S							106-S					
89	ĐTCN CĐ-K17A3	C/Thu	MĐ 09	Đo lường điện - điện tử	6	P.TH HTCĐT (ODA) - S	P.TH HTCĐT (ODA) - S						P.TH HTCĐT (ODA) - S	P.TH HTCĐT (ODA) - S						
89	ĐTCN CĐ-K17A3	T/Đức	MH 03	Giáo dục thể chất	4				TTVH-C	TTVH-C						TTVH-S				
90	ĐTCN CĐ-K17A4 (Goertek+LuxShare)	T/Sinh	MH 03	Giáo dục thể chất	4				STNT-S											
90	ĐTCN CĐ-K17A4 (Goertek+LuxShare)	T/Sinh	MH 03	Thi kết thúc môn	2 Từ 13h30								TTVH-C							Giáo dục thể chất
90	ĐTCN CĐ-K17A4 (Goertek+LuxShare)	T/Hà	MH 03	Thi kết thúc môn	2 Từ 13h30								TTVH-C							Giáo dục thể chất
90	ĐTCN CĐ-K17A4 (Goertek+LuxShare)	C/T.Huyền	MH 05	Tin học (Học trực tuyến qua hệ thống LCMS)	3					Trực tuyến										
90	ĐTCN CĐ-K17A4 (Goertek+LuxShare)	C/T.Huyền	MH 05	Tin học	2					302-S										
90	ĐTCN CĐ-K17A4 (Goertek+LuxShare)	C/T.Huyền	MH 05	Tin học	5									205-S		Trực tuyến				
90	ĐTCN CĐ-K17A4 (Goertek+LuxShare)	T/Bắc	MĐ 09	Đo lường điện - điện tử	6	304-S	304-S	408-S							304-S					
91	ĐTCN K42B1 (Lớp 12A10+12A11)		Văn hóa			103, 104	103, 104				103, 104		103, 104	103, 104				103, 104		
91	ĐTCN K42B1 (Lớp 12A10+12A11)	Khoa Điện-Điện tử	MĐ 23	Thực tập tốt nghiệp	8												TTTN			
91	ĐTCN K42B1 (Lớp 12A10+12A11)	T/D.Hưng	MĐ 15	Chế tạo mạch in và hàn linh kiện	8			507-C								507-S				
91	ĐTCN K42B1 (Lớp 12A10+12A11)	C/Ngọc	MĐ 18	Điều khiển điện khí nén	8				P.TH KN-TL (T2-D) - C	P.TH KN-TL (T2-D) - C					P.TH KN-TL (T2-D) - C					
92	ĐTCN K42B2 (Lớp 12A11)		Văn hóa			104	104				104		104	104				104		
92	ĐTCN K42B2 (Lớp 12A11)	T/D.Hưng	MĐ 15	Chế tạo mạch in và hàn linh kiện	8										507-C					
92	ĐTCN K42B2 (Lớp 12A11)	C/Thu	MĐ 18	Điều khiển điện khí nén	8			P.TH KN-TL (T2-D) - S		P.TH KN-TL (T2-D) - S										
92	ĐTCN K42B2 (Lớp 12A11)	Khoa Điện-Điện tử	MĐ 23	Thực tập tốt nghiệp	8				TTTN							TTTN				
93	ĐTCN K42B3 (Lớp 12A11)		Văn hóa			104	104				104		104	104				104		
93	ĐTCN K42B3 (Lớp 12A11)	T/Minh	MĐ 18	Thi kết thúc môn	4 Từ 13h00			503-C												Điều khiển điện khí nén
93	ĐTCN K42B3 (Lớp 12A11)	C/Quyên	MĐ 18	Thi kết thúc môn	4 Từ 13h00			503-C												Điều khiển điện khí nén
93	ĐTCN K42B3 (Lớp 12A11)	T/D.Anh	MH 05	Tin học	5					302-C					302-S					
93	ĐTCN K42B3 (Lớp 12A11)	Khoa Điện-Điện tử	MĐ 23	Thực tập tốt nghiệp	8				TTTN							TTTN				
94	ĐTCN01 - K43B1 (Lớp 11A10)		Văn hóa						105	105						105				
94	ĐTCN01 - K43B1 (Lớp 11A10)	T/M.Đức	MH 06	Tiếng anh	5	403-C	403-C						403-C	403-C						
95	ĐTCN01 - K43B2 (Lớp 11A11)		Văn hóa						106	106						106				
95	ĐTCN01 - K43B2 (Lớp 11A11)																			
96	ĐTCN01 - K43B3 (Lớp 11A11)		Văn hóa						106	106						106				
96	ĐTCN01 - K43B3 (Lớp 11A11)																			
97	ĐTCN01 - K44B1 (Lớp 10A18)		Văn hóa			308-C	308-C	105			P.TV-T4-C		308-C	308-C	105			P.TV-T4-C		
97	ĐTCN01 - K44B1 (Lớp 10A18)	T/N.Trung	MH 06	Tiếng anh	5					307-C						507-C				
97	ĐTCN01 - K44B1 (Lớp 10A18)	T/D.Anh	MH 05	Tin học	5				203-S											

THỜI KHÓA BIỂU NĂM HỌC 2026 - 2027
(Từ ngày 09/11/2026 - 22/11/2026)

STT	Lớp	Giảng viên	Mã MH, MĐ	Tên MH, MĐ	Số giờ/ buổi	Tuần 13							Tuần 14				Kỷ niệm ngày nhà giáo VN			Ghi chú
						Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	
						9/11	10/11	11/11	12/11	13/11	14/11	15/11	16/11	17/11	18/11	19/11	20/11	21/11	22/11	
98	ĐTCN01 - K44B2 (Lớp 10A17, 10A18)		Văn hóa			306-C 308-C	108-C 308-C	306-C 105			307 P.TV-T4-C		306-C 308-C	306-C 308-C	306-C 105			307 P.TV-T4-C		
98	ĐTCN01 - K44B2 (Lớp 10A17, 10A18)	T/Bắc	MĐ 09	Đo lường điện - điện tử	6					406-C						408-S				
98	ĐTCN01 - K44B2 (Lớp 10A17, 10A18)	T/N.Trung	MH 06	Tiếng anh	5				307-C											
99	ĐCN LT25-K7	Khoa Điện-Điện tử		Dự phòng học lại, thi lại, học bổ sung		DP	DP	DP	DP	DP			DP	DP	DP	DP	DP			
100	ĐTCN LT25-K7	Khoa Điện-Điện tử		Dự phòng học lại, thi lại, học bổ sung		DP	DP	DP	DP	DP			DP	DP	DP	DP				
101	HÀN K42G			Văn hóa			VH	VH	VH					VH	VH	VH				
101	HÀN K42G	T/Hoàng	MĐ 20	Hàn TIG nâng cao	6	GB-S							GB-S							
101	HÀN K42G	T/Sơn	MĐ 22	Hàn ống công nghệ cao	6					GB-S		GB-S							GB-S	
102	KTCBMA K42B1 (Lớp 12A12+12A13)		Văn hóa			105, 106	105, 106				105, 106		105, 106	105, 106				105, 106		
102	KTCBMA K42B1 (Lớp 12A12+12A13)	T/Đăng	MH 05	Tin học	5			302-S												Ghép KTCNMA K42B2
102	KTCBMA K42B1 (Lớp 12A12+12A13)	K.SPGDNN		Thực tập tốt nghiệp	8				TTTN	TTTN										
103	KTCBMA K42B2 (Lớp 12A12+12A13)		Văn hóa			105, 106	105, 106				105, 106		105, 106	105, 106				105, 106		
103	KTCBMA K42B2 (Lớp 12A12+12A13)	T/Đăng	MH 05	Tin học	5			302-S												Ghép KTCNMA K42B1
103	KTCBMA K42B2 (Lớp 12A12+12A13)	K.SPGDNN		Thực tập tốt nghiệp	8				TTTN	TTTN										
104	KTCBMA K43B (Lớp 11A12)		Văn hóa						206	206						206				
104	KTCBMA K43B (Lớp 11A12)	C/P.Nga	MĐ 21	Trang trí cắm hoa	6		101-S						101-C							
104	KTCBMA K43B (Lớp 11A12)	C/H.Nga	MĐ 20	Chế biến món ăn Âu	6	101-S		101-S						101-S	101-S					
105	KTCBMA K44B (Lớp 10A21)		Văn hóa					108	305-C	305-C	101				108	305-C		101		
105	KTCBMA K44B (Lớp 10A21)	C/H.Nga	MH 11	Thương phẩm và an toàn thực phẩm	5		108-S													
105	KTCBMA K44B (Lớp 10A21)	C/H.Nga	MH 11	Thi kết thúc môn	2								101-S							Thương phẩm và an toàn thực phẩm
105	KTCBMA K44B (Lớp 10A21)	C/Ngân	MH 11	Thi kết thúc môn	2								101-S							Thương phẩm và an toàn thực phẩm
105	KTCBMA K44B (Lớp 10A21)	C/Ngân	MH 12	Tổng quan du lịch và khách sạn	5	108-S								108-S						
106	KTDN CĐ-K15A1	K.KH-KT-CNTT	MĐ 29	Khóa luận tốt nghiệp	8															
106	KTDN CĐ-K15A1	K.KH-KT-CNTT	MĐ 28	Thực tập tốt nghiệp																Từ ngày 09/11/2026 đến hết ngày 31/12/2026
107	KTDN CĐ-K15A2	K.KH-KT-CNTT	MĐ 29	Khóa luận tốt nghiệp	8															
107	KTDN CĐ-K15A2	K.KH-KT-CNTT	MĐ 28	Thực tập tốt nghiệp																Từ ngày 09/11/2026 đến hết ngày 31/12/2026
108	KTDN CĐ-K16A1	C/Tâm	MH 01	Giáo dục chính trị	5		Hội trường B-S			Hội trường B-S						Hội trường B-S				Ghép KTDN K16A2
108	KTDN CĐ-K16A1	C/H.Nhung	MĐ 18	Hệ thống thông tin kế toán	6				305-S					305-S						
108	KTDN CĐ-K16A1	C/T.Huyền	MH 05	Tin học	5	302-S		Trực tuyến					205-S							
109	KTDN CĐ-K16A2	C/Tâm	MH 01	Giáo dục chính trị	5		Hội trường B-S			Hội trường B-S						Hội trường B-S				Ghép KTDN K16A1
109	KTDN CĐ-K16A2	C/Thủy	MĐ 17	Kế toán doanh nghiệp 2	6	202-S		202-S					202-S	202-S						
109	KTDN CĐ-K16A2	C/T.Huyền	MH 05	Tin học	5				302-S						302-C					
110	KTDN CĐ-K17A1	C/H.Nhung	MH 09	Kinh tế vi mô	5	308-S														
110	KTDN CĐ-K17A1	C/H.Nhung	MH 09	Thi kết thúc môn	2								307-C							Kinh tế vi mô
110	KTDN CĐ-K17A1	C/Tích	MH 09	Thi kết thúc môn	2								307-C							Kinh tế vi mô
110	KTDN CĐ-K17A1	C/Thủy	MH 11	Nguyên lý kế toán	5		202-S		202-S	202-S										
110	KTDN CĐ-K17A1	C/Thủy	MH 11	Thi kết thúc môn	2									P.TV-T4-C						Nguyên lý kế toán
110	KTDN CĐ-K17A1	C/Huệ	MH 11	Thi kết thúc môn	2									P.TV-T4-C						Nguyên lý kế toán
110	KTDN CĐ-K17A1	C/Thủy	MĐ16	Kế toán doanh nghiệp 1	6										202-S	202-S				
111	KTDN CĐ-K17A2	C/H.Nhung	MH 09	Kinh tế vi mô	5					101-S					104-S					
111	KTDN CĐ-K17A2	C/Tích	MH 11	Nguyên lý kế toán	5	P.TV-T4-C	P.TV-T4-C		101-S				308-S	308-S						
111	KTDN CĐ-K17A2	T/Sinh	MH 03	Giáo dục thể chất	4			TTVH-C								TTVH-S				
112	KTDN CĐ-K17A3	C/H.Nhung	MH 09	Kinh tế vi mô	5			308-S					108-S							
112	KTDN CĐ-K17A3	C/Tích	MH 11	Nguyên lý kế toán	5					306-S					307-C					
112	KTDN CĐ-K17A3	C/Thủy	MH12	Quản trị doanh nghiệp	5	101-C			108-S					101-C		101-C				
113	KTDN01 -K43B (Lớp 11A14)		Văn hóa						208	208						208				

THỜI KHÓA BIỂU NĂM HỌC 2026 - 2027
(Từ ngày 09/11/2026 - 22/11/2026)

STT	Lớp	Giảng viên	Mã MH, MĐ	Tên MH, MĐ	Số giờ/ buổi	Tuần 13							Tuần 14				Kỷ niệm ngày nhà giáo VN			Ghi chú
						Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	
						9/11	10/11	11/11	12/11	13/11	14/11	15/11	16/11	17/11	18/11	19/11	20/11	21/11	22/11	
113	KTDN01 -K43B (Lớp 11A14)	C/Thủy	MH17	Marketing điện tử	5		204-C	104-C							207-C					
114	KTDN01-K44B (Lớp 10A22)		Văn hóa					305-C	306-C	305	108				305-C	306-C		108		
114	KTDN01-K44B (Lớp 10A22)	C/Huệ	MH11	Nguyên lý kế toán	5															
115	TĐHCN CĐ-K15A1	Khoa Điện-Điện tử		Thực tập tốt nghiệp																Từ ngày 01/10/2026 đến hết ngày 31/12/2026
116	TĐHCN CĐ-K15A2	T/Huấn C/Thu 87	MĐ 24	Thiết bị iot 4.0 trong hệ thống TĐHCN	8															Ghép TĐHCN CĐ-K15A4, TĐHCN CĐ-K15A6
116	TĐHCN CĐ-K15A2	Khoa Điện-Điện tử	MĐ 29	Đồ án tốt nghiệp	8	ĐATN	ĐATN	ĐATN	ĐATN	ĐATN			ĐATN	ĐATN	ĐATN	ĐATN				
117	TĐHCN CĐ-K15A3	Khoa Điện-Điện tử		Đồ án tốt nghiệp	8					ĐATN						ĐATN				
117	TĐHCN CĐ-K15A3	T/Phượng	MĐ 26	Lắp đặt và bảo dưỡng hệ thống cơ điện tử	8	301-S	301-S	301-S	301-S				301-C	301-C	301-C					
118	TĐHCN CĐ-K15A4	T/Huấn	MĐ 24	Thiết bị iot 4.0 trong hệ thống TĐHCN	8		407-S	407-S	407-S	407-S			407-S	407-S	407-S	407-S				Ghép TĐHCN CĐ-K15A2
118	TĐHCN CĐ-K15A4	Khoa Điện-Điện tử		Đồ án tốt nghiệp	8	ĐATN														
119	TĐHCN CĐ-K15A5	Khoa Điện-Điện tử		Thực tập tốt nghiệp																Từ 17/8/2026 đến 17/11/2026
119	TĐHCN CĐ-K15A5	Khoa Điện-Điện tử		Báo cáo TTTN											BCTT	BCTT				
120	TĐHCN CĐ-K15A6	Khoa Điện-Điện tử		Đồ án tốt nghiệp	8			ĐATN	ĐATN						ĐATN					
120	TĐHCN CĐ-K15A6	C/Thương	MĐ 21	Điều khiển lập trình cỡ nhỏ	8	ROBOT-C	ROBOT-C						ROBOT-C	ROBOT-C						
120	TĐHCN CĐ-K15A6	C/Thu 87	MĐ 24	Thiết bị iot 4.0 trong hệ thống TĐHCN	8					407-C						407-C				
121	TĐHCN CĐ-K15A7	T/Trung	MĐ 25	Robot công nghiệp	8				ROBOT-S	ROBOT-S										
121	TĐHCN CĐ-K15A7	T/Trung	MĐ 25	Thi kết thúc môn	4											ROBOT-S				Robot công nghiệp
121	TĐHCN CĐ-K15A7	T/Hậu	MĐ 25	Thi kết thúc môn	4											ROBOT-S				Robot công nghiệp
121	TĐHCN CĐ-K15A7	Khoa Điện-Điện tử		Đồ án tốt nghiệp	8	ĐATN	ĐATN	ĐATN					ĐATN	ĐATN	ĐATN					
122	TĐHCN CĐ-K16A1	C/Ninh	MH 06	Tiếng anh	5	P.TV-T4-S	P.TV-T4-S						P.TV-T4-S							Ghép ĐCN CĐ-K16A8
122	TĐHCN CĐ-K16A1	C/Sử	MĐ 18	Điều khiển lập trình PLC	6				403-C						403-S	403-S				
122	TĐHCN CĐ-K16A1	T/Phước	MĐ 13	Sử dụng dụng cụ cầm tay	6			X/Nguội (ODA) - S		X/Nguội (ODA) - S										
122	TĐHCN CĐ-K16A1	T/Phước	MĐ 13	Thi kết thúc môn	4									X/Nguội (ODA) - S						Sử dụng dụng cụ cầm tay
123	TĐHCN CĐ-K16A2	Khoa Điện-Điện tử	MĐ 24	Thực tập tốt nghiệp																Từ 17/8/2026 đến 17/11/2026
123	TĐHCN CĐ-K16A2	Khoa Điện-Điện tử	MĐ 24	Báo cáo TTTN											BCTT	BCTT				
124	TĐHCN CĐ-K16A3	C/Thủy	MĐ 16	Kỹ thuật cảm biến	6	405-S	405-S						405-S	405-S						
124	TĐHCN CĐ-K16A3	C/L.Hiền	MĐ 18	Điều khiển lập trình PLC	6			508-S	508-S	508-S					508-S	508-S				
125	TĐHCN CĐ-K16A4	T/Minh	MĐ 17	Điều khiển khí nén- thủy lực	6				P.CĐT-S	P.CĐT-S					P.CĐT-S					
125	TĐHCN CĐ-K16A4	T/Phước	MĐ 13	Sử dụng dụng cụ cầm tay	6											X/Nguội (ODA) - S				
125	TĐHCN CĐ-K16A4	C/Sử	MĐ 18	Điều khiển lập trình PLC	6	403-S	403-S	403-S					403-S	403-S						
126	TĐHCN CĐ-K16A5	Khoa Điện-Điện tử	MĐ 24	Thực tập tốt nghiệp																Từ 20/8/2026 đến 19/11/2026
127	TĐHCN CĐ-K16A6	Khoa Điện-Điện tử		Nghỉ hè bù		Hè	Hè	Hè	Hè	Hè			Hè	Hè	Hè	Hè				
127	TĐHCN CĐ-K16A6	C/L.Hiền	MĐ 18	Điều khiển lập trình PLC	6															
128	TĐHCN CĐ-K16A7 (GT)	T/Tâm	MĐ 13	Sử dụng dụng cụ cầm tay	6	Goertek	Goertek	Goertek												
128	TĐHCN CĐ-K16A7 (GT)	T/Tâm	MĐ 13	Thi kết thúc môn	4								Goertek-S							Sử dụng dụng cụ cầm tay
128	TĐHCN CĐ-K16A7 (GT)	C/Hồng	MĐ 13	Thi kết thúc môn	4								Goertek-S							Sử dụng dụng cụ cầm tay
128	TĐHCN CĐ-K16A7 (GT)	T/V.Dũng	MĐ 28	Lắp đặt vận hành hệ thống năng lượng tái tạo	6				Goertek	Goertek				Goertek	Goertek	Goertek				
129	TĐHCN CĐ-K16A8 (GT)	T/N.Nghĩa	MĐ 20	Thiết bị và hệ thống điều khiển tự động	6	Goertek	Goertek	Goertek	Goertek	Goertek			Goertek	Goertek	Goertek					
129	TĐHCN CĐ-K16A8 (GT)	T/N.Nghĩa	MĐ 20	Thi kết thúc môn	4													Goertek		Thiết bị và hệ thống điều khiển tự động
129	TĐHCN CĐ-K16A8 (GT)	T/Khoa	MĐ 20	Thi kết thúc môn	4													Goertek		Thiết bị và hệ thống điều khiển tự động
130	TĐHCN CĐ-K16A9 (GT)	T/Luân	MĐ 19	Lắp đặt hệ thống cơ điện tử	6	Goertek	Goertek	Goertek	Goertek	Goertek			Goertek	Goertek	Goertek	Goertek				
131	TĐHCN CĐ-K17A1	C/Nga	MH 08	Kỹ thuật điện	5	404-S														
131	TĐHCN CĐ-K17A1	C/Quyên	MH 08	Thi kết thúc môn	2 Từ 14h00					Hội trường B-C										Kỹ thuật điện
131	TĐHCN CĐ-K17A1	C/Sử	MH 08	Thi kết thúc môn	2 Từ 14h00					Hội trường B-C										Kỹ thuật điện
131	TĐHCN CĐ-K17A1	T/Đức	MH 03	Giáo dục thể chất	4		TTVH-S	TTVH-S	TTVH-S				STNT-C							
131	TĐHCN CĐ-K17A1	T/Đức	MH 03	Thi kết thúc môn	2 Từ 13h30										TTVH-C					Giáo dục thể chất

THỜI KHÓA BIỂU NĂM HỌC 2026 - 2027
(Từ ngày 09/11/2026 - 22/11/2026)

STT	Lớp	Giảng viên	Mã MH, MĐ	Tên MH, MĐ	Số giờ/ buổi	Tuần 13							Tuần 14				Kỷ niệm ngày nhà giáo VN			Ghi chú
						Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	
						9/11	10/11	11/11	12/11	13/11	14/11	15/11	16/11	17/11	18/11	19/11	20/11	21/11	22/11	
131	TĐHCN CĐ-K17A1	T/Sinh	MH 03	Thi kết thúc môn	2 Từ 13h30										TTVH-C					Giáo dục thể chất
131	TĐHCN CĐ-K17A1	C/Ngọc	MĐ 11	Kỹ thuật điện tử	6									402-C		402-C				
132	TĐHCN CĐ-K17A2	C/T.Xuân	MH 01	Giáo dục chính trị	5		508-C	508-C						508-C						
132	TĐHCN CĐ-K17A2	C/Mai	MĐ 09	Đo lường điện - điện tử	6				508-C	508-C					508-C	508-C				
132	TĐHCN CĐ-K17A2	C/Huyền	MH 06	Tiếng anh	5	508-C							508-C							
133	TĐHCN CĐ-K17A3	T/Sinh	MH 03	Giáo dục thể chất	4	STNT-C	STNT-C						STNT-S							
133	TĐHCN CĐ-K17A3	T/Sinh	MH 03	Thi kết thúc môn	2 Từ 15h00										TTVH-C					Giáo dục thể chất
133	TĐHCN CĐ-K17A3	T/Đức	MH 03	Thi kết thúc môn	2 Từ 15h00										TTVH-C					Giáo dục thể chất
133	TĐHCN CĐ-K17A3	T/Nhung	MĐ 09	Đo lường điện - điện tử	6			304-S	304-S	304-S				304-S						
133	TĐHCN CĐ-K17A3	T/Nhung	MĐ 09	Thi kết thúc môn	4											304-S				Đo lường điện - điện tử
133	TĐHCN CĐ-K17A3	T/Dũng	MĐ 09	Thi kết thúc môn	4											304-S				Đo lường điện - điện tử
134	TĐHCN CĐ-K17A4	T/Hải	MH 06	Tiếng anh	5					308-S					305-S					
134	TĐHCN CĐ-K17A4	C/Hiền	MĐ 12	Máy điện	6		407-C	407-C						407-C						
134	TĐHCN CĐ-K17A4	T/Hà	MH 03	Giáo dục thể chất	4	TTVH-S			TTVH-S				TTVH-S			TTVH-S				
135	TĐHCN CĐ-K17A5	T/Sinh	MH 03	Giáo dục thể chất	4	STNT-S	STNT-S	STNT-S						STNT-S	STNT-S					
135	TĐHCN CĐ-K17A5	C/Vân	MĐ 12	Máy điện	6				304-C	304-C						304-C				
136	TĐHCN CĐ-K17A6	C/Quyên	MH 08	Thi kết thúc môn	2 Từ 14h00					Hội trường B-C										Kỹ thuật điện
136	TĐHCN CĐ-K17A6	T/Dũng	MH 08	Thi kết thúc môn	2 Từ 14h00					Hội trường B-C										Kỹ thuật điện
136	TĐHCN CĐ-K17A6	T/Đức	MH 03	Giáo dục thể chất	4	STNT-C							STNT-S							
136	TĐHCN CĐ-K17A6	C/T.Huyền	MH 05	Tin học	5		302-S													
136	TĐHCN CĐ-K17A6	C/T.Huyền	MH 05	Thi kết thúc môn	2 Từ 13h30											202-C				Tin học
136	TĐHCN CĐ-K17A6	T/Dự	MH 05	Thi kết thúc môn	2 Từ 13h30											202-C				Tin học
136	TĐHCN CĐ-K17A6	T/Dũng	MĐ 09	Đo lường điện - điện tử	6			502-S	502-C					502-S	502-S					
137	TĐHCN CĐ-K17A7	C/Hồng	MH 08	Thi kết thúc môn	2 Từ 13h30	408-C														Kỹ thuật điện
137	TĐHCN CĐ-K17A7	T/Dũng	MH 08	Thi kết thúc môn	2 Từ 13h30	408-C														Kỹ thuật điện
137	TĐHCN CĐ-K17A7	T/Dũng	MĐ 09	Thi kết thúc môn	4		501-S													Đo lường điện - điện tử
137	TĐHCN CĐ-K17A7	T/Hậu	MĐ 09	Thi kết thúc môn	4		501-S													Đo lường điện - điện tử
137	TĐHCN CĐ-K17A7	C/Trang	MH 06	Tiếng anh	5				401-C	401-C				408-C						
137	TĐHCN CĐ-K17A7	C/Hân	MH 01	Giáo dục chính trị	5			401-C								P.TV-T4-S				
137	TĐHCN CĐ-K17A7	T/D.Hưng	MĐ 11	Kỹ thuật điện tử	6								507-S							
138	TĐHCN CĐ-K17A8	C/Quyên	MH 08	Thi kết thúc môn	2 Từ 14h00					Hội trường B-C										Kỹ thuật điện
138	TĐHCN CĐ-K17A8	T/Dũng	MH 08	Thi kết thúc môn	2 Từ 14h00					Hội trường B-C										Kỹ thuật điện
138	TĐHCN CĐ-K17A8	C/M.Anh	MH 06	Tiếng anh	5	506-C	506-C						506-C	506-C						
138	TĐHCN CĐ-K17A8	T/Huề	MĐ 12	Máy điện	6			406-C	406-C						406-C	406-C				
139	TĐHCN CĐ-K17A9	T/Khoa	MĐ 09	Đo lường điện - điện tử	5	505-S														
139	TĐHCN CĐ-K17A9	C/Hồng	MĐ 09	Thi kết thúc môn	4 Từ 13h00								505-C							T/Khoa - Đo lường điện - điện tử
139	TĐHCN CĐ-K17A9	T/Dũng	MĐ 09	Thi kết thúc môn	4 Từ 13h00								505-C							Đo lường điện - điện tử
139	TĐHCN CĐ-K17A9	C/Huyền	MH 06	Tiếng anh	5				506-S	506-S						506-S				
139	TĐHCN CĐ-K17A9	T/Nghĩa	MĐ 11	Kỹ thuật điện tử	6		504-C	504-C						504-C	504-C					
140	TĐHCN CĐ-K17A10 (Goertek)	T/Năng	MĐ 09	Đo lường điện - điện tử	6	408-S	408-S								408-S					
140	TĐHCN CĐ-K17A10 (Goertek)	C/Huyền	MH 06	Tiếng anh	5			306-S						306-S						
140	TĐHCN CĐ-K17A10 (Goertek)	T/H.Bắc	MĐ 11	Kỹ thuật điện tử	6				402-S							402-S				
140	TĐHCN CĐ-K17A10 (Goertek)	T/Sinh	MH 03	Giáo dục thể chất	4					STNT-S										
140	TĐHCN CĐ-K17A10 (Goertek)	T/Sinh	MH 03	Thi kết thúc môn	2 Từ 15h00								TTVH-C							Giáo dục thể chất
140	TĐHCN CĐ-K17A10 (Goertek)	T/Hà	MH 03	Thi kết thúc môn	2 Từ 15h00								TTVH-C							Giáo dục thể chất
141	TĐHCN CĐ-K17A11 (Goertek)	C/M.Anh	MH 06	Tiếng anh	5				507-S	504-S					306-S					

THỜI KHÓA BIỂU NĂM HỌC 2026 - 2027
(Từ ngày 09/11/2026 - 22/11/2026)

STT	Lớp	Giảng viên	Mã MH, MĐ	Tên MH, MĐ	Số giờ/ buổi	Tuần 13							Tuần 14				Kỷ niệm ngày nhà giáo VN			Ghi chú
						Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	
						9/11	10/11	11/11	12/11	13/11	14/11	15/11	16/11	17/11	18/11	19/11	20/11	21/11	22/11	
141	TĐHCN CĐ-K17A11 (Goertek)	C/Tâm	MH 02	Thi kết thúc môn	2 Từ 13h30											Hội trường B-C				Pháp luật
141	TĐHCN CĐ-K17A11 (Goertek)	C/Hân	MH 02	Thi kết thúc môn	2 Từ 13h30											Hội trường B-C				Pháp luật
141	TĐHCN CĐ-K17A11 (Goertek)	C/Mai	MĐ 09	Đo lường điện - điện tử	6	507-S	507-S	507-S					507-C	507-S						
142	TMĐT CĐ-K15	T/Lương	MĐ 22	Thiết kế đa phương tiện	8															
142	TMĐT CĐ-K15	K.KH-KT-CNTT	MĐ 24	Thực tập tốt nghiệp 2																Từ ngày 02/11/2026 đến hết ngày 31/12 /2026
142	TMĐT CĐ-K15	K.KH-KT-CNTT	MĐ 25	Đồ án tốt nghiệp	8															
143	TMĐT CĐ-K16A1	C/Thủy	MH 16	Tài chính doanh nghiệp	5															
143	TMĐT CĐ-K16A1	K.KH-KT-CNTT		Thực tập tốt nghiệp																Từ ngày 23/9/2026 đến hết ngày 23/11/2026
144	TMĐT CĐ-K16A2	T/Đ.Anh	MH17	Ứng dụng tiếng anh thương mại	5	202-C		202-C	202-C	202-C			202-C	202-C	202-C					
144	TMĐT CĐ-K16A2	T/Lương	MH 05	Tin học	5						Trực tuyến					204-C				
145	TMĐT CĐ-K16A3	T/Quang	MĐ 13	Thiết kế đồ họa	6			204-C	204-C				203-S							
145	TMĐT CĐ-K16A3	T/Đ.Anh	MĐ20	Marketing số	6		202-C													
145	TMĐT CĐ-K16A3	C/H.Vân	MĐ18	Thiết kế, xây dựng và quản trị website	6					203-S				204-C	204-C					
146	TMĐT CĐ-K17A1	C/Hân	MH 02	Pháp luật	5					P.TV-T4-C										
146	TMĐT CĐ-K17A1	C/Hân	MH 02	Thi kết thúc môn	2 Từ 13h30									Hội trường B-C						Pháp luật
146	TMĐT CĐ-K17A1	C/Hoa	MH 02	Thi kết thúc môn	2 Từ 13h30									Hội trường B-C						Pháp luật
146	TMĐT CĐ-K17A1	C/Hoa	MH 06	Tiếng anh	5		307-S									307-S				
146	TMĐT CĐ-K17A1	C/Hoạt	MH05	Tin học	5	204-C		203-S			203-S		204-C		205-S					
147	TMĐT CĐ-K17A2	T/Sinh	MH 03	Giáo dục thể chất	4				STNT-C	STNT-C										
147	TMĐT CĐ-K17A2	T/Quang	MĐ 13	Thiết kế đồ họa	6															
147	TMĐT CĐ-K17A2	C/Tích	MH 12	Nguyên lý kế toán	5			206-C								P.TV-T4-C				
147	TMĐT CĐ-K17A2	T/Quang	MH 05	Tin học	5	203-S	203-S							203-S	203-S					
148	TMĐT CĐ-K17A3	T/Đức	MH 03	Giáo dục thể chất	4			STNT-C						STNT-S	STNT-S					
148	TMĐT CĐ-K17A3	T/Đăng	MH 05	Thi kết thúc môn	2 Từ 13h30	302-C														Tin học
148	TMĐT CĐ-K17A3	T/Quang	MH 05	Thi kết thúc môn	2 Từ 13h30	302-C														Tin học
148	TMĐT CĐ-K17A3	C/H.Nhung	MH 10	Kinh tế vi mô	5		308-S									308-S				
148	TMĐT CĐ-K17A3	C/Hoa	MH 06	Tiếng anh	5					307-S			307-S							
149	ĐTCN LT26-K8	C/Hân	MH 01	Thi kết thúc môn	2 Từ 13h30	Hội trường B-C														Ghép ĐCN LT26-K8
149	ĐTCN LT26-K8	C/Tâm	MH 01	Thi kết thúc môn	2 Từ 13h30	Hội trường B-C														Ghép ĐCN LT26-K8
149	ĐTCN LT26-K8	C/Ninh	MH 06	Tiếng anh	5			206-S	P.TV-T4-S	P.TV-T4-S				P.TV-T4-S	308-C	307-C				Ghép ĐCN LT26-K8
150	ĐCN LT26-K8	C/Hân	MH 01	Thi kết thúc môn	2 Từ 13h30	Hội trường B-C														Giáo dục chính trị - Ghép ĐTCN LT26-K8
150	ĐCN LT26-K8	C/Tâm	MH 01	Thi kết thúc môn	2 Từ 13h30	Hội trường B-C														Giáo dục chính trị - Ghép ĐTCN LT26-K8
150	ĐCN LT26-K8	C/Ninh	MH 06	Tiếng anh	5			206-S	P.TV-T4-S	P.TV-T4-S				P.TV-T4-S	308-C	307-C				Ghép ĐTCN LT26-K8

Ghi chú:

'- Giờ học: MH: Sáng (S) từ 7h15ph; Chiều (C) từ 12h30ph - MĐ: Sáng (S) từ 6h30ph; Chiều (C) từ 12h30ph

- Đối với môn MH 03 (GDTC): Ca Sáng (S) từ 7h15ph, Ca Chiều (C) từ 13h00ph

- Ký hiệu phòng học: Tên phòng - Ca học. Ví dụ: 102-S: Phòng 102 - Ca sáng; 102: Phòng 102 - Cả ngày; 102-C: Phòng 102 - Ca chiều)

Bắc Ninh, ngày 05 tháng 11 năm 2026

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:
- BGH;
- Các phòng, khoa liên quan;
- Website, Fanpage;
- Lưu: ĐT.

Trần Văn Thực